

Số: 21/QĐ-UBND

Vôi, ngày 16 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2024
được HĐND thị trấn Vôi quyết định**

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN VÔI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Theo đề nghị của Công chức Tài chính kế toán thị trấn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 được HĐND thị trấn Vôi quyết định, cụ thể như sau:

1. Tổng thu ngân sách thị trấn năm 2024: 16.243.259.000 đồng (Mười sáu tỷ, hai trăm bốn mươi ba triệu, hai trăm năm chín nghìn đồng).

2. Tổng chi ngân sách thị trấn năm 2024: 16.243.259.000 đồng (Mười sáu tỷ, hai trăm bốn mươi ba triệu, hai trăm năm chín nghìn đồng).

(Chi tiết có các biểu kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân thị trấn Vôi, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã; HĐND xã;
- Trưởng các ngành đoàn thể ở xã;
- Các trưởng thôn trong toàn xã;
- Đài truyền thanh xã;
- Lưu VPUB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đức Hạnh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Niêm yết công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách năm 2024
được HĐND quyết định tại trụ sở UBND thị trấn**

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Thực hiện Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 16/01/2024 của UBND thị trấn Vôi về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2024 được HĐND quyết định của thị trấn Vôi,

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 16/01/2024

Tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Vôi, chúng tôi gồm:

- Ông Dương Đức Hạnh - Chủ tịch UBND thị trấn;
- Bà Dương Thị Thanh - Công chức Văn phòng- Thống kê;
- Bà Trần Thị Thúc - Công chức Tài chính - Kế toán.

Với sự chứng kiến của các cán bộ, công chức UBND thị trấn;

Tiến hành lập biên bản niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách thị trấn năm 2024 được HĐND quyết định tại bảng thông báo niêm yết công khai trước khu nhà “một cửa” trụ sở UBND thị trấn. (Có biểu chi tiết kèm theo).

Thời gian công khai là 30 ngày (Kể từ ngày 16/01/2024).

Trong thời gian công khai kết quả trên, tổ chức, cá nhân liên quan nếu có thắc mắc, kiến nghị thì gửi bằng văn bản về UBND thị trấn Vôi để xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật./.

CHỦ TỊCH UBND



Dương Đức Hạnh

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

Dương Thị Thanh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Kết thúc niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2024
được HĐND quyết định tại trụ sở UBND thị trấn**

Hôm nay, vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 16/02/2024,

Tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Vôi, chúng tôi gồm:

- Ông Dương Đức Hạnh - Chủ tịch UBND thị trấn;
- Bà Dương Thị Thanh - Công chức Văn phòng - Thống kê;
- Bà Trần Thị Thức - Công chức Tài chính - Kế toán.

Với sự chứng kiến của các cán bộ, công chức UBND thị trấn;

Tiến hành lập biên bản kết thúc niêm yết công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách thị trấn năm 2024 được HĐND quyết định tại trụ sở UBND thị trấn .

Thời gian công khai là 30 ngày (Kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2024).

Trong thời gian công khai kết quả trên, UBND thị trấn Vôi không tiếp nhận được ý kiến của cơ quan, tổ chức nào và không có đơn khiếu nại công dân.

CHỦ TỊCH UBND



Dương Đức Hạnh

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

Dương Thị Thanh

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NĂM 2024

(Dự toán được HĐND thị trấn quyết định)

Đơn vị tính: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2024	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2
	TỔNG THU	51.002.259	16.243.259
I	Các khoản thu xã hưởng 100%	1.355.000	1.355.000
	- Phí, lệ phí	195.000	195.000
	- Thu từ quỹ đất công ích và HLCS khác	260.000	260.000
	- Thuế đất phi nông nghiệp (NS xã 100%)	710.000	710.000
	- Thu khác	190.000	190.000
II	Các khoản thu phân theo tỷ lệ %	43.325.000	8.566.000
	- Thuế môn bài của các hộ kinh doanh cá thể (100%)	375.000	375.000
	- Lệ phí trước bạ nhà đất (NS xã 50%)	2.070.000	1.035.000
	- Thu tiền sử dụng đất (NS xã 10%)	35.000.000	3.500.000
	- Thuế TNDN + VAT (NS xã 70%)	3.580.000	2.506.000
	- Thuế thu nhập cá nhân (50%)	2.300.000	1.150.000
III	Sử dụng nguồn cải cách làm lương	1.174.105	1.174.105
IV	Thu chuyển nguồn		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	5.148.154	5.148.154
	- Thu bổ sung cân đối ngân sách	1.785.123	1.785.123
	- Thu bổ sung có mục tiêu	3.363.031	3.363.031

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2024

(Dự toán được HĐND thị trấn quyết định)

Đơn vị tính: 1000 đồng

NỘI DUNG	Dự toán năm	Ưu TK 10% chi	Dự toán còn được chi
	(chưa trừ thuế GTGT)	TV	
TỔNG CHI	16.243.259	147.599	16.095.660
I. CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	3.500.000		3.500.000
1. Chi đầu tư XDCB	3.500.000		3.500.000
II. CHI THƯỜNG XUYÊN	12.066.923	147.599	11.919.324
1. Chi công tác dân quân tự vệ và an ninh trật tự	792.760		792.760
- Chi an ninh trật tự	91.716		91.716
- Chi quốc phòng	701.044		701.044
2. Sự nghiệp giáo dục (sửa chữa, mua sắm Tài sản)			
3. Sự nghiệp y tế			
4. Sự nghiệp văn hóa thông tin	144.500	14.450	130.050
5. Sự nghiệp truyền thanh	93.000	9.300	83.700
6. Sự nghiệp thể dục thể thao	45.487	4.549	40.938
7. Sự nghiệp kinh tế	740.000	74.500	665.500
- SN giao thông	420.000	42.500	377.500
- SN Nông - Lâm - Thủy lợi	185.000	18.500	166.500
- SN kinh tế khác	135.000	13.500	121.500
8. Sự nghiệp xã hội	439.841	8.540	431.301
- Phụ cấp hưu xã	354.438		354.438
<i>trong đó: Chênh lệch tăng theo ND34</i>			
- Hoạt động (cứu tế, đối tượng CS, mai táng phí)	85.403	8.540	76.863
9. Sự nghiệp môi trường	2.581.396	3.500	2.577.896
10. Chi quản lý hành chính	7.192.289	28.995	7.163.294
<i>Trong đó: Quỹ lương, SHP, PC</i>			
- Quản lý Nhà nước	5.132.009	17.355	5.114.654
- Đảng cộng sản VN	773.566	3.200	770.366
- Mặt trận Tổ quốc	452.000	2.000	450.000
- Đoàn Thanh niên CSHCM	160.500	1.210	159.290
- Hội Phụ nữ	160.500	1.210	159.290
- Hội Nông dân	199.743	1.210	198.533
- Hội Cựu chiến binh	197.461	1.210	196.251
- Hội Chữ thập đỏ	33.772	800	32.972
- Hội Người cao tuổi	82.738	800	81.938
11. Chi khác	37.650	3.765	33.885
III. DỰ PHÒNG	308.336		308.336
IV. TRÍCH TẠO NGUỒN CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG	368.000		368.000

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH NĂM 2024*(Dự toán được HĐND thị trấn quyết định)**Đơn vị: 1000 đồng*

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
<i>A</i>	<i>l</i>	<i>B</i>	<i>l</i>
TỔNG SỐ THU	16.243.259	TỔNG SỐ CHI	16.243.259
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	1.355.000	I. Chi đầu tư phát triển	3.500.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	8.566.000	II. Chi thường xuyên	11.928.967
III. Sử dụng nguồn cải cách làm lương	1.174.105	III. Dự phòng	308.336
IV. Thu bổ sung	5.148.154	IV. Trích tạo nguồn cải cách tiền lương	505.956
- Bổ sung cân đối	1.785.123		
- Bổ sung có mục tiêu	3.363.031		
V. Thu chuyển nguồn			